

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2021/HNGĐ-ST

Ngày 23 - 6 - 2021

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Huyền Trân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp.

Ông Ngô Hoàng Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Đình Chương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 230/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2021 về việc “Xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 469/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị A, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

2. *Bị đơn:* Anh Cao Văn B, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp E, xã V, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa chị Đinh Thị A là nguyên đơn trình bày:* Chị và anh B sống chung vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống thời gian đầu có hạnh phúc nhưng thời gian sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Hiện nay chị A xác định không còn tình cảm với anh B và không thể tiếp tục chung sống với anh B được nữa. Do đó, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh B.

Về con chung: Chị A xác định không có con chung.

Về tài sản chung: Chị A xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị A xác định không có.

*Tại bản tự khai ngày 23/6/2021, và các lời khai tại phiên tòa anh Cao Văn B là bị đơn trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh và chị Đinh Thị A chung sống với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống giữa vợ chồng thời gian đầu có hạnh phúc. Nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nay chị A yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

- Về con chung: Anh B xác định không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh B xác định không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh B xác định vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ lại anh, chị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, cả hai đương sự đều đang cư trú tại thành phố Cà Mau nên vụ án được xác định thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại các Điều 28, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Đinh Thị A và anh Cao Văn B tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố C, tỉnh Cà Mau nên quan hệ hôn nhân của chị A và anh B là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống chị A xác định giữa vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, không thể tiếp tục chung sống được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Anh B cũng xác định vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn và đồng ý ly hôn với chị A. Hội đồng xét xử hiện nay chị A và anh B đều xác định không còn tình cảm và không thể hàn gắn chung sống với nhau được nữa. Cả hai đều thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị A cho chị A được ly hôn với anh B.

[3] Về con chung: Chị A, anh B xác định không có con chung nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Chị A, anh B xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Chị A, anh B xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình chị A phải nộp theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 28, 35, 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị A.
  - Về hôn nhân: Chị Đinh Thị A được ly hôn anh Cao Văn B.
  - Về con chung: Không xen xét.
  - Về tài sản chung: Không xem xét.
  - Về nợ chung: Không xem xét.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Đinh Thị A phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Vào ngày 10/5/2021 chị A đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001050 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

*Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Chị A, anh B có quyền B cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- UBND xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã Ký

**Trần Huyền Trân**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 6 năm 2021.  
Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.  
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huyền Trân  
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp.

Ông Ngô Hoàng Sơn.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 230/2021/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 5 năm 2021 về việc ly hôn, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị A, sinh năm 1988 (có mặt).  
Địa chỉ: Ấp Xóm Lớn, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. *Bị đơn*: Anh Cao Văn B, sinh năm 1989 (có mặt).  
Địa chỉ: Ấp 3, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**‘HỘI ĐỒNG XÉT XỬ’ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Về điều luật áp dụng:

Căn cứ Điều 28, 35, 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Biểu quyết 3/3.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị A.

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị A được ly hôn anh Cao Văn B.

Biểu quyết 3/3.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không xem xét.

Biểu quyết 3/3.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Trần Thị A phải nộp số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Vào ngày 10/5/2021 chị A đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001050 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Biểu quyết 3/3.

Chị A, anh B có quyền B cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 6 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Ngọc Diệp**

**Ngô Hoàng Sơn**

**Trần Huyền Trân**

